



吳鳳科技大學學生校外實習緊急事件通報注意事項

Những chú ý quan trọng khi có thông báo khẩn cấp trong lúc thực tập ngoài trường của sinh viên trường Đại Học Khoa Học và Công Nghệ WUFENG

一、目的[MỤC ĐÍCH]

為協助學生處理校外實習緊急事故，本校校安中心建置 24 小時值勤與通報機制，即時處理學生人身安全事件，有效維護學生安全。

Để hỗ trợ học sinh xử lý các sự việc khẩn cấp lúc thực tập ngoài trường, trung tâm an ninh trường học đã thiết lập một cơ chế thông báo và trực ban 24 giờ để xử lý các sự cố an toàn cá nhân trong thời gian thực tập và duy trì hiệu quả an toàn của học sinh.

二、校外實習安全注意事項[Những chú ý an toàn cho thực tập ngoài trường]

(一) 校外實習之工作性質應與本科系所學之課程相符合，切勿從事非法或危險之行為，並注意自身之安全。

Bản chất công việc của thực tập ngoài trường phải phù hợp với các khóa học của khoa. Không tham gia vào các hành vi bất hợp pháp hoặc nguy hiểm, và chú ý đến sự an toàn của chính bạn

(二) 實習期間應確實恪遵本校相關規定。

Trong thời gian thực tập, bạn cần tuân thủ nghiêm ngặt các quy định có liên quan của trường

(三) 實習期間應遵守實習單位之相關規定，一切應以校譽為重。

Trong thời gian thực tập, các quy định có liên quan của đơn vị thực tập sẽ được tuân thủ và mọi thứ sẽ được ưu tiên hàng đầu cho danh tiếng của trường.

(四) 與實習單位同仁之相處應融洽和善，如遇有糾紛或不愉快之情事，應報請實習單位主管協商處理並與本校各系或校安中心(05-2260135) 連絡。

Bạn nên hòa hợp với các đồng nghiệp trong đơn vị thực tập. Trong trường hợp tranh chấp hoặc tình huống bất đồng, bạn nên báo cáo cho giám sát viên của đơn vị thực tập để được tư vấn và liên hệ với từng bộ phận hoặc trung tâm an ninh trường học (05-2260135).

(五) 對於不熟悉的儀器設備，在操作使用前應確實了解其相關說明，並請實習單位主管或有經驗的同仁在旁協助指導，以維護個人安全與權利義務。

Đối với các dụng cụ và thiết bị lạ, vui lòng tìm hiểu các hướng dẫn liên quan trước khi vận hành và sử dụng, và yêu cầu giám sát viên của đơn vị thực tập hoặc các đồng nghiệp có kinh nghiệm hỗ trợ và hướng dẫn để duy trì các quyền và nghĩa vụ an toàn cá nhân.

(六) 在校外之生活，應多注意自身的安全，隨時與家人、師長保持連絡。

Khi sống bên ngoài trường, hãy chú ý hơn đến sự an toàn của chính bạn và giữ liên lạc với gia đình và giáo viên của bạn bất cứ lúc nào.

三、緊急事件通報注意事項[Vấn đề cần chú ý trong thông báo khẩn cấp]

(一) 緊急事件分類：[Phân loại các trường hợp khẩn cấp]

所稱「緊急事件」係指實習期間影響實習單位安全或學生安全之事件，依其性質區分：

Thuật ngữ "sự cố khẩn cấp" dùng để chỉ sự cố ảnh hưởng đến sự an toàn của đơn vị thực tập hoặc sự an toàn của sinh viên trong thời gian thực tập.

1. 意外事件：學生車禍、溺水、中毒、自傷（殺）；運動、實驗（習）傷害等。

Tai nạn: tai nạn xe hơi của học sinh, chết đuối, ngộ độc, tự gây thương tích (giết chết), thể thao, thử nghiệm (thói quen) chấn thương, v.v.



2. 安全維護事件：實習單位學生活動場域遭人為破壞、侵擾或遭竊等。
Sự cố bảo trì an ninh: lĩnh vực hoạt động sinh viên của đơn vị thực tập bị phá hoại, quấy rối hoặc đánh cắp.
3. 暴力與偏差行為事件：實習學生之間或與實習單位同仁鬥毆、觸犯刑事案件、破壞實習單位設施等。
Sự cố bạo lực và hành vi lệch lạc: đánh nhau giữa các sinh viên hoặc đồng nghiệp với đơn vị thực tập, gây án hình sự, phá hủy các cơ sở của đơn vị thực tập, v.v.
4. 管教衝突事件：實習單位與實習學生衝突、師生衝突、管教體罰等。
Xung đột kỷ luật: xung đột giữa các đơn vị thực tập và sinh viên, xung đột giữa giáo viên và học sinh, hình phạt về thể xác.
5. 兒童少年保護事件：實習期間違反兒童及青少年保護事項相關規定情形。
Việc bảo vệ trẻ em và thanh thiếu niên: vi phạm các quy định có liên quan về bảo vệ trẻ em và thanh thiếu niên trong thời gian thực tập
6. 疾病事件：實習期間學生罹患一般或法定傳染疾病。
Các sự kiện về bệnh tật: Trong thời gian thực tập, sinh viên bị các bệnh thông thường hoặc các bệnh truyền nhiễm theo quy định của hợp pháp.
7. 校外實習期間疑似遭遇性平事件處理方式：
Trong trường hợp xảy ra nghi vấn về việc vi phạm bình đẳng giới tính trong thời gian thực tập ngoài trường:
學生疑似發生性別平等事件，學校實習輔導教師獲知後 24 小時內應立即向所屬校區校安中心完成通報程序，後續由性平委員會依性別平等教育法、性別工作平等法及性騷擾防治法等相關法律處理之。
Sau khi sinh viên nghi ngờ xảy ra sự việc liên quan đến bình đẳng giới, giáo viên hướng dẫn thực tập của trường biết được thông tin, trong vòng 24h họ phải ngay lập tức thông báo cho Trung tâm An toàn trường học thuộc khu vực trường của mình và thực hiện các thủ tục báo cáo cần thiết. Sau đó, vụ việc sẽ được chuyển đến Hội đồng bình đẳng giới để được xử lý dựa trên Luật Giáo dục bình đẳng giới tính, Luật công bằng lao động giới tính, Luật ngăn chặn quấy rối tình dục và xử lý theo các luật có liên quan khác.

(二) 緊急事件通報方式：[Phương thức thông báo khẩn cấp]

1. 發生緊急事件時，可通知實習單位主管、實習老師或本校校安中心等單位，若為人身緊急安全，可直接通報警察、消防單位，以維個人人身安全。
Trong trường hợp khẩn cấp, bạn có thể thông báo cho người đứng đầu đơn vị thực tập, giáo viên thực tập hoặc trung tâm an ninh trường học. Nếu đó là an toàn cá nhân, bạn có thể thông báo trực tiếp cho cảnh sát và sở cứu hỏa để bảo vệ an toàn cá nhân.
2. 通報時應敘明下列事項：[Các vấn đề sau sẽ được nêu trong thông báo]
 - (1) 人：學校、年級、性別、年齡。[Con người: trường học, lớp, giới tính, tuổi tác.]
 - (2) 事：事件摘要。[Sự việc: Tóm tắt Sự việc]
 - (3) 時：發生年月日時分。[Thời gian: phát sinh năm, tháng, ngày, giờ và phút.]
 - (4) 地：事件發生地點。[Địa điểm: Nơi xảy ra vụ việc.]

※通報校安中心專線[Đường dây trung tâm an ninh trường học]：(05) 2260135